

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS - ST
Ngày 14/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Ông Nguyễn Thanh T.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Xuyên;

Bà Nguyễn Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 296/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh T, sinh ngày 02/3/2003 tại Thái Nguyên; căn cước công dân số 019203007234; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Nhú N, xã Vô T, tỉnh Thái N; chỗ ở: Tổ dân phố H, phường P, tỉnh Thái N; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và bà: Lê Thị S; vợ: Nguyễn Thị H; con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 31/7/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Nguyễn Phương D, sinh ngày: 25/5/2007 tại Hà Nội; căn cước công dân số: 001207060326; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn An L, xã Trung G, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà: Đỗ Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 31/7/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội (Phân trại tạm giam khu vực Sóc Sơn). Có mặt.

3. Nguyễn Văn H, sinh ngày: 26/12/2002 tại Hà Nội; căn cước công dân số: 001202028876; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn An L, xã Trung G, thành phố H; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà: Sái

Thị X; vợ: Hoàng Khánh L; con: có 01 con sinh năm 2024; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 31/7/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội (Phân trại tạm giam khu vực Sóc Sơn). Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Tô Như Q, sinh năm: 2006. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Dục T, xã S, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00' ngày 29/7/2025, Công an xã Trung G, thành phố Hà Nội (cũ) nhận được tin báo tại gia đình chị Sái Thị X - sinh năm: 1980 ở thôn An L, xã Trung G, phát hiện đối tượng Nguyễn Văn H - sinh năm: 2002 có sử dụng chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Tại đây, H khai nhận đã sử dụng ma túy dạng tinh dầu CBD và tự giao nộp cho cơ quan Công an 02 nửa vỏ lọ nhựa màu trắng và 01 nắp lọ nhựa màu đen đựng tinh dầu chứa ma túy CBD. Nguồn gốc số ma túy trên là do H nhờ Nguyễn Phương D - sinh năm: 2007, trú tại thôn An Lạc, xã Trung G mua. Cơ quan Công an đã tạm giữ vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Do là người nghiện chất ma túy, nên khoảng 09h00' ngày 27/7/2025, Nguyễn Văn H - sinh năm: 2002, ở thôn An Lạc, xã Trung G, đã hỏi vay của Nguyễn Đức Thắng - sinh năm: 2010 được 200.000đ, rồi nhờ Nguyễn Phương D - sinh năm: 2007, ở cùng thôn đi mua 02 lọ tinh dầu chứa ma túy dạng CBD về để sử dụng và bán lại để kiếm lời. D đồng ý. Lúc sau, Nguyễn Minh Tâm - sinh năm: 2009, ở thôn 1, xã Trung G, Hà Nội là đối tượng nghiện chất ma túy liên hệ với D hỏi mua 02 lọ tinh dầu ma túy với giá 400.000đ. D đồng ý và hẹn Tâm đến khu vực nhà văn hóa thôn An Lạc, xã Trung G, Hà Nội để nhận ma túy. D mượn điện thoại của bạn gái Tô Như Q - sinh năm: 2006, ở thôn Dục Thượng, xã Sóc Sơn, TP Hà Nội, nhắn tin qua ứng dụng Facebook cho Nguyễn Minh T - sinh năm: 2003, ở xóm Phù Nham 3, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên là đối tượng bán trái phép chất ma túy hỏi mua 02 lọ tinh dầu chứa ma túy dạng CBD. T đồng ý. Đến khoảng 10h30' cùng ngày, Nguyễn Phương D chở Tô Như Q đi cùng đến phòng trọ tại tổ dân phố Hắng, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, dùng xe ngoài đường để Q đứng chờ, còn D đi bộ vào phòng trọ số 03 của T để mua ma túy. Tại đây, D đưa cho T 200.000đ, rồi nhận 02 lọ (10ml) dung dịch chứa chất ma túy CBD đem theo về nhà. Đến khoảng 11h cùng ngày, D về nhà lấy 01 lọ dung dịch chứa ma túy đã mua của T trước đó vào ngày 04/7/2025 đưa cho H. D cầm 02 lọ dung dịch ma túy vừa mua được của T đến nhà văn hóa thôn An L, xã Trung G, H để bán cho Tâm. Tâm điều khiển xe mô tô CUP 82 không rõ BKS chở Nguyễn Văn Hạnh - sinh năm: 2008, ở thôn 4, xã Trung G, đến gặp D để nhận ma túy và đưa cho D 400.000đ.

Cơ quan điều tra đã kiểm tra tại phòng trọ của Nguyễn Minh T. Tại đây, T đã tự giao nộp 01 hộp giấy kích thước 30x18cm, bên trong có chứa nhiều lọ nhựa hình tròn chứa chất lỏng và nhiều túi nilon chứa thảo mộc khô. T khai nhận số dung dịch trên gồm có chất tinh dầu và chất ma túy thường gọi là CBD, T mua của người không quen biết trên mạng xã hội Facebook. Sau đó, T trộn 100ml chất tinh dầu với 50ml chất CBD rồi chia ra các lọ nhỏ 5ml bán lại với giá 150.000đ/1 lọ, T hưởng lợi 78.000đ/01 lọ.

Quá trình điều tra Nguyễn Minh T còn khai nhận: Ngoài hành vi phạm tội nêu trên. Trước đó, T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H 01 lần và bán cho Nguyễn Phương D 01 lần. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 06/2025, không nhớ ngày, Nguyễn Minh T đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H tại địa bàn tổ dân phố Hắc, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, số tiền bán ma túy T đã tiêu sài hết nên không thu hồi được.

Lần thứ hai: Ngày 04/7/2025, Nguyễn Minh T đã có hành vi bán trái phép 02 lọ tinh dầu chứa chất ma túy cho Nguyễn Phương D được 200.000đ. D đem ma túy về nhà cất giấu để bán lại kiếm lời. Đến ngày 27/7/2025, Nguyễn Văn H nhờ D đi mua ma túy về để sử dụng nên D đã đem 01 lọ tinh dầu chứa chất ma túy đưa cho H sử dụng, còn 01 lọ D đã vứt bỏ không thu hồi được. Số tiền bán ma túy T đã tiêu sài hết nên không thu hồi được.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Phương D, Nguyễn Văn H và Nguyễn Minh T, Cơ quan điều tra không phát hiện và thu giữ vật chứng gì liên quan đến vụ án.

Theo kết luận giám định số 4992 ngày 16/8/2025 của phòng KTHS – Công an TP Hà Nội, kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Minh Tâm và Nguyễn Văn Hạnh không tìm thấy các chất ma túy.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội, các bị can Nguyễn Minh T, Nguyễn Phương D và Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Vật chứng vụ án:**

- + Tạm giữ của Nguyễn Văn H:
 - 01 nửa lọ nhựa chiều dài 2,5cm, dạng hình trụ tròn, đường kính 02cm có bám dính dung dịch dạng lỏng màu trắng trong và chất cặn màu đen;
 - 01 nửa lọ nhựa chiều dài 0,6cm, dạng hình trụ tròn, đường kính 02cm có bám dính dung dịch dạng lỏng màu trắng trong và chất cặn màu đen;
 - 01 nắp nhựa màu đen, dạng hình trụ tròn dài 2,5cm;
 - 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen.
- + Tạm giữ của Nguyễn Minh T:
 - 01 túi nilong màu đen chứa thảo mộc khô;
 - 17 lọ nhựa hình trụ tròn, kích thước mỗi lọ 3x10cm chứa dung dịch màu trắng;

- 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ đáy hình chữ nhật chứa dung dịch màu trắng;
- 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ đáy hình chữ nhật chứa dung dịch màu vàng;
- 08 gói nilong chứa thảo mộc khô;
- 24 lọ hình tròn, nắp màu đen chứa dung dịch màu trắng.

+ Tạm giữ của Tô Như Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax (kiểm tra điện thoại không phát hiện nội dung liên quan đến vụ việc).

+ Tạm giữ của Nguyễn Minh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh (kiểm tra điện thoại không phát hiện nội dung liên quan đến vụ việc).

Theo kết luận giám định số 4609 ngày 08/8/2025 của Phòng KTHS- Công an TP Hà Nội (tang vật tạm giữ của H): kết luận:

- 02 nửa lọ nhựa màu trắng và nắp nhựa màu đen có dính ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4EN-PINACA.

Theo kết luận giám định số 4610 ngày 08/8/2025 của Phòng KTHS –Công an TP Hà Nội (tang vật tạm giữ của T), kết luận:

- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilong màu đen không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 452,61g.

- Dung dịch màu trắng bên trong 17 lọ nhựa hình trụ tròn, kích thước mỗi lọ 3x10cm đều không tìm thấy chất ma túy tổng thể tích: 1700ml.

- Dung dịch màu vàng bên trong 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ, đáy hình chữ nhật có ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4EN-PINACA, thể tích 395ml.

- Dung dịch màu trắng bên trong 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ đáy hình chữ nhật có ma túy loại MDMA-INACA và ma túy loại MDMA-4EN-PINACA, thể tích 200ml.

- Thảo mộc khô bên trong 08 gói nilong đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng 56,415g.

- Dung dịch màu trắng bên trong 24 lọ hình tròn, nắp màu đen đều có ma túy loại MDMA-INACA, và ma túy loại MDMA-4EN-PINACA, tổng thể tích 120ml.

Theo kết luận giám định số 8735 ngày 21/11/2025 của Viện khoa học hình sự –Bộ Công an (tang vật tạm giữ của T), kết luận:

- Mẫu gửi giám định 365,0mL chất lỏng màu vàng có hàm lượng (nồng độ) MDMA-4en-PINACA là 0,18mg/mL, khối lượng MDMA-4en-PINACA là 0,065g.

- Mẫu gửi giám định 185,0mL chất lỏng màu trắng có hàm lượng (nồng độ) MDMA-4en-PINACA là 31,3mg/mL, khối lượng MDMA-4en-PINACA là 5,790g.

- Mẫu gửi giám định 105,0mL chất lỏng màu trắng có hàm lượng (nồng độ) MDMA-4en-PINACA là 5,83mg/mL, khối lượng MDMA-4en-PINACA là 0,612g.

- Viện khoa học hình sự hiện chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy MDMA-INACA nên không xác định được hàm lượng (nồng độ), khối lượng chất ma túy MDMA-INACA có trong các mẫu gửi giám định.

Quá trình giám định, cơ quan giám định đã lấy mẫu giám định, phần còn lại được niêm phong và hoàn trả cơ quan điều tra để xử lý theo quy định pháp luật.

Số vật chứng còn lại được chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Hà Nội để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 150/CT-VKS ngày 10/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Phương D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội giữ quyền công tố sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 (thêm khoản 2 đối với T) Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 31/7/2025.

Xử phạt: Nguyễn Phương D từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 31/7/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 31/7/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp giấy niêm phong có chữ ký của cán bộ điều tra Nguyễn Anh Tuấn, giám định viên Phan Thị Thu H và hình dấu Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an bên trong có tổng 23 lọ nhựa chứa chất lỏng có ma túy loại MDMA-4en-PINACA và MDMA-4en-PINACA.

- 01 (một) hộp giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H, cán bộ điều tra Đồng Đại Phúc, giám định viên Nguyễn Hồng Quân và hình dấu cơ quan Công an bên trong có 01 túi nilong màu đen chứa thảo mộc khô; 08 gói nilong chứa thảo mộc khô; 17 lọ nhựa chứa chất lỏng màu trắng.

- 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn H, cán bộ điều tra Đồng Đại Phúc, giám định viên Nguyễn Hồng Quân và hình dấu cơ quan Công an bên trong có 02 nửa lọ nhựa màu trắng và nắp màu đen.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen thu giữ của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh thu giữ của Nguyễn Minh T; Trả lại Tô Như Q 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone Xsmax; Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ của bị cáo D; số tiền 550.000đ của bị cáo T;

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; Kết luận giám định; Biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h00' ngày 27/7/2025, tại khu vực tổ dân phố Háng, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Minh T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Phương D 02 lọ dung dịch chất ma túy loại CBD, mỗi lọ 5ml, giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, D đã bán cho Nguyễn Văn Tâm với giá 400.000đ.

Ngoài ra quá trình điều tra còn xác định, trước đó: Nguyễn Minh T đã hai lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H và Nguyễn Phương D tại khu vực tổ dân phố Háng, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 06/2025 không nhớ ngày, Nguyễn Minh T đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H tại địa bàn tổ dân phố Háng, phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Số ma túy mua được lần này H đã sử dụng hết.

Lần thứ hai: Ngày 04/7/2025, Nguyễn Minh T đã có hành vi bán trái phép 02 lọ tinh dầu chứa chất ma túy cho Nguyễn Phương D được 200.000đ. Đến ngày 27/7/2025, D đã đem 01 lọ tinh dầu chứa chất ma túy mua được của T ngày 04/7/2025 đưa cho H sử dụng, còn 01 lọ D giữ lại để bán hộ H nhưng D đã vứt bỏ không thu hồi được.

Cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Minh T (nồng độ) MDMA-4en-PINACA là 0,18mg/mL, khối lượng MDMA-4en-PINACA là 0,065g; (nồng độ) MDMA-4en-PINACA là 31,3mg/mL, khối lượng MDMA-4en-PINACA là 5,790g; (nồng độ) MDMA-4en-PINACA là 5,83mg/mL, khối lượng MDMA-4en-PINACA là 0,612g, nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Phương D đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm...”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b. Phạm tội 02 lần trở lên;

...

[3] Xét tính chất của vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân gây ra các tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy có tác hại xấu đến sức khỏe con người và pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy nhưng vì mục đích kiếm lời nên đã phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Trong vụ án này Nguyễn Minh T là người bán ma túy cho Nguyễn Phương D 02 lần, bán cho H 01 lần; Bị cáo D sau khi mua được ma túy từ T đã bán cho Tâm và H để thu lời nên các bị có vai trò ngang nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Nguyễn Minh T đã có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, được Chủ tịch UBND huyện Phú Lương tặng Giấy khen do có thành tích xuất sắc nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào các quy định của bộ luật hình sự như đã nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với tang vật của vụ án là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Minh T và 01 điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn H là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Tô Như Q, quá trình đình tra xác định không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho chị Q.

Về nguồn gốc số ma túy Nguyễn Minh T bán cho Nguyễn Phương D là do T mua trên mạng xã hội của người không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể, nên không đủ căn cứ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Tô Như Q là người cho Nguyễn Phương D mượn điện thoại và số tài khoản để chuyển tiền và đi cùng với D vào ngày 27/7/2025. Quá trình điều tra xác định Q không biết việc D sử dụng điện thoại, chuyển tiền và cùng đi đến khu vực phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy, nên không có căn cứ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị H (là vợ của Nguyễn Minh T) ở cùng với T: Chị H không biết việc T mua bán ma túy, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Minh Tâm là đối tượng mua ma túy tinh dầu của Nguyễn Phương D để sử dụng, kết luận giám định chất ma túy trong nước tiểu không tìm thấy chất ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Hạnh là người đi cùng với Nguyễn Minh Tâm đi mua tinh dầu ma túy, nhưng Hạnh không biết việc Tâm mua ma túy, nên không có căn cứ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô do Nguyễn Phương D sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là do D mượn của một người bạn tên Long, sinh năm 2007, không rõ địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Phương D, Nguyễn Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 (thêm khoản 2 đối với T) Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 31/7/2025.

Xử phạt: Nguyễn Phương D 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 31/7/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy :

- 01 (một) hộp giấy niêm phong có chữ ký của cán bộ điều tra Nguyễn Anh Tuấn, giám định viên Phan Thị Thu H và hình dấu Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an bên trong có tổng 23 lọ nhựa chứa chất lỏng có ma túy loại MDMA-4en-PINACA và MDMA-4en-PINACA.

- 01 (một) hộp giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Minh T, Nguyễn Văn H, cán bộ điều tra Đồng Đại Phúc, giám định viên Nguyễn Hồng Quân và hình dấu cơ quan Công an bên trong có 01 túi nilong màu đen chứa thảo mộc khô; 08 gói nilong chứa thảo mộc khô; 17 lọ nhựa chứa chất lỏng màu trắng.

- 01(một) phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn H, cán bộ điều tra Đồng Đại Phúc, giám định viên Nguyễn Hồng Quân và hình dấu cơ quan Công an bên trong có 02 nửa lọ nhựa màu trắng và nắp màu đen.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen thu giữ của Nguyễn Văn H (kèm theo sim); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh của Nguyễn Minh T (kèm theo sim); Truy thu của bị cáo D số tiền 200.000đ, của bị cáo T số tiền 550.000đ để sung vào ngân sách Nhà nước; Trả lại chị Tô Như Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax (kèm theo sim).

(Tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7 – Hà Nội).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi liên quan đến mình./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 7, Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh T